

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MMH SUPPLY**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MMH SUPPLY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MMH SUPPLY INVEST JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MMH SUPPLY JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110673135

**3. Ngày thành lập:** 03/04/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 41 ngõ 102 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0973.957.381

Fax:

Email: [thomas.nguyen@mmhsupply.com](mailto:thomas.nguyen@mmhsupply.com) Website: [mmhsupply.com](http://mmhsupply.com)

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(trừ được phẩm, Loại trừ kinh doanh trang thiết bị y tế)<br>Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự   | 4649        |
| 2.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>(loại trừ kinh doanh trang thiết bị y tế)                                                                            | 4659        |
| 3.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>(Trừ bán buôn vàng và kim loại quý khác)                                                                                         | 4662        |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến                                                           | 4663        |
| 5.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>(Trừ loại nhà nước cấm, Loại trừ kinh doanh trang thiết bị y tế)                                                   | 4669        |
| 6.  | Khai thác lâm sản khác trừ gỗ                                                                                                                                           | 0231        |
| 7.  | Thu nhật lâm sản khác trừ gỗ                                                                                                                                            | 0232        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; loại trừ hoạt động đấu giá         | 8299(Chính) |
| 9.  | Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ                                                                                                                                          | 1610        |
| 10. | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                                                                                                                       | 1621        |
| 11. | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                                 | 1622        |
| 12. | Sản xuất bao bì bằng gỗ                                                                                                                                                 | 1623        |
| 13. | Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện                                                                                | 1629        |
| 14. | Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá                                                                                                                                           | 2396        |
| 15. | Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu<br>(trừ nhà nước cấm)                                                                         | 2399        |
| 16. | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế                                                                                                                                           | 3100        |
| 17. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>(trừ loại cấm)                                                                                                                  | 3290        |
| 18. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752        |
| 19. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 20. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>(Trừ bán lẻ vàng, súng đạn, tem và tiền kim khí, Không bao gồm mặt hàng Nhà nước cấm)                       | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 300.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 04/04/2024 đến ngày 04/05/2024

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 30.000

8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông        | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                                                   | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | MAI QUANG<br>DUY   | Phòng D2007<br>Chung cư Việt<br>Đức Complex<br>Ngõ 164 Khuất<br>Duy Tiên, Phường<br>Nhân Chính,<br>Quận Thanh<br>Xuân, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 15.000        | 150.000.000              | 50,000       | 0360940079<br>85                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Tổng số                            | 15.000        | 150.000.000              | 50,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | ĐỖ THỊ ÁNH<br>NGỌC | Phòng D2007<br>Chung cư Việt<br>Đức Complex<br>Ngõ 164 Khuất<br>Duy Tiên, Phường<br>Nhân Chính,<br>Quận Thanh<br>Xuân, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 12.000        | 120.000.000              | 40,000       | 0361940169<br>32                                                                                                       |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      | Tổng số                            | 12.000        | 120.000.000              | 40,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                    |                                                                                                                                                      |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                  |                                                                                                                 |                                    |       |            |        |                  |
|---|------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------|------------|--------|------------------|
| 3 | NGÔ THỊ<br>HUYỀN | Phòng 405A<br>Chung cư Locogi<br>13, Phường Nhân<br>Chính, Quận<br>Thanh Xuân,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 3.000 | 30.000.000 | 10,000 | 0361690204<br>89 |
|   |                  |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0     | 0          | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0     | 0          | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0     | 0          | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                                 | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0     | 0          | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                                 | Tổng số                            | 3.000 | 30.000.000 | 10,000 |                  |
|   |                  |                                                                                                                 |                                    |       |            |        |                  |

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài , nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|     |             |                                                                                  |                 |               |                                                                                      |              |                                                                                                                                             |            |

10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: MAI QUANG DUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/07/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036094007985

Ngày cấp: 25/10/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng D2007 Chung cư Việt Đức Complex Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng D2007 Chung cư Việt Đức Complex Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội